



MÁY ĐO HUYẾT ÁP BC30

Với máy đo huyết áp cổ tay BC30 của BEURER, bạn có thể đo được huyết áp của mình nhanh chóng và dễ dàng. Các kết quả đo có thể lưu để xem lại về sau.

Máy đo huyết áp bạn đang có trong tay thoả mãn tất cả các yêu cầu kỹ thuật của Hướng dẫn Châu Âu cho sản phẩm Y tế, các qui định dành cho sản phẩm y tế CHLB Đức và tiêu chuẩn Châu Âu.

Đọc kỹ và giữ phần hướng dẫn này kèm theo máy để tham chiếu về sau.



1	Nút tắt/ bật
2	Huyết áp tâm thu
3	Huyết áp tâm trương
4	Nhịp tim
5	Nút lưu vào bộ nhớ
6	Nút chức năng
7	Nút thiết lập

1. Tháo lắp, thay pin

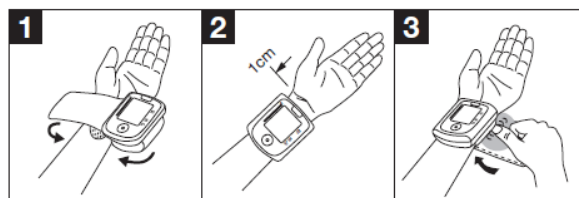
- Tháo nắp khoang chứa pin

- Đặt pin vào khoang theo đúng cực của pin (như đánh dấu trong khoang)
- Chỉ sử dụng pin tiêu: 1,5V Micro (Alkaline LR03) x 2 viên. Không sử dụng pin sạc.
- Cuối cùng, đóng nắp khoang chứa pin.
- Khi pin đã gần cạn, biểu tượng pin rỗng sẽ xuất hiện phía dưới bên trái màn hình, đã đến lúc phải thay pin.

2. Đo huyết áp

Quấn vòng bít

- Đặt máy vào cổ tay trái, sao cho máy ở vị trí bên trong cổ tay.
- Bảo đảm cổ tay không bị vướng do tay áo hoặc khăn
- Quấn vòng bít quanh cổ tay và chỉnh sao cho đỉnh trên của máy cách khớp xương cổ tay khoảng 1cm.
- Vòng bít cần được quấn sát cổ tay nhưng không quá chặt.



Tư thế đo đúng

- Ngồi ở tư thế thoải mái.
- Đặt tay có điểm tỳ và gập cánh tay sao cho cổ tay ở vị trí ngang tim (xem hình).
- Trước khi đo cần nghỉ thư giãn khoảng từ 3-5 phút.
- Không cử động hoặc nói chuyện trong khi đo.



Đo huyết áp

- Nhấn nút tắt/ bật (nút 1) để tiến hành đo huyết áp. Màn hình hiển thị đồng thời tất cả các biểu tượng.
- Trước khi bắt đầu đo, kết quả đo gần nhất sẽ được hiển thị nhanh trên màn hình. Nếu trong bộ nhớ không có kết quả lưu nào, màn hình hiển thị số "0".
- Vòng bít sẽ tự động được bơm hơi đến áp suất 190 mmHg.

- Khi áp lực đến mức 190 mmHg, áp suất trong vòng bít sẽ từ từ giảm dần, màn hình hiển thị hình trái tim đang đập.
- Nếu thấy huyết áp cao, thiết bị sẽ tự động bơm thêm hơi để có áp lực đủ đo.
- Sau cùng, kết quả đo huyết áp và nhịp tim sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nhấn nút tắt/ bật (nút 1) để ngừng đo bất cứ lúc nào.
- Nếu máy hiển thị thông báo lỗi, cần tắt máy, xem lại phần hướng dẫn đo và thông báo lỗi, cách khắc phục và sau đó tiến hành đo lại.
- Nhấn nút M(5) để lưu lại kết quả.
- Thiết bị có 3 bộ nhớ, giúp bạn tiện theo dõi kết quả quá trình đo để tiện điều trị.

Cài đặt thời gian

Nếu bạn ấn và giữ nút SET(6) bạn có thể cài đặt thiết lập nhanh chóng

- Nhấn nút MODE , thời gian sẽ nhấp nháy trên màn hình
- Cài đặt năm với nhấn nút SET và xác nhận kết quả thay đổi với nút MODE
- Cài đặt tháng , ngày, giờ và phút và xác nhận từng thiết lập với nút MODE

3. Đánh giá kết quả đo được

Phát hiện dấu hiệu loạn nhịp tim:

- Máy BC30 có chức năng phát hiện bệnh rối loạn nhịp tim, khi có triệu chứng nhịp tim bất thường, máy sẽ hiển thị biểu tượng cảnh báo  nhấp nháy trên màn hình.
- Loạn nhịp tim là triệu chứng nhịp tim bất thường do ảnh hưởng của hệ thống điện sinh học khiếm khuyết. Nguyên nhân của các hội chứng (nhịp đập thiếu, sớm, nhanh, chậm) có thể do bệnh tim, tuổi tác, sử dụng quá độ chất kích thích, căng thẳng hoặc thiếu ngủ... Bệnh loạn nhịp tim phải do bác sỹ kiểm tra đánh giá.
- Khi thấy biểu tượng loạn nhịp tim () nhấp nháy bạn cần tắt máy, nghỉ ngơi 5 phút sau đó tiến hành đo lại. Nếu biểu tượng  xuất hiện thường xuyên cần thông báo cho bác sỹ để được tư vấn. Việc tự chẩn đoán và điều trị rất nguy hiểm, cần phải tuân theo hướng dẫn của bác sỹ.

Đánh giá kết quả đo theo phân loại của WHO:

- Biểu đồ cột theo phân loại huyết áp của Tổ chức y tế thế giới (WHO) do máy hiển thị cho biết các mức độ của huyết áp đã được đo.
- Nếu các kết quả đo được của huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương ở hai nhóm khác nhau thì biểu đồ sẽ hiển

thị theo nhóm cao hơn (ví dụ: huyết áp tâm thu thuộc nhóm “cao” và huyết áp tâm trương thuộc nhóm “bình thường” thì biểu đồ hiển thị cao).

Bảng phân loại huyết áp của WHO

Các nhóm kết quả đo huyết áp	Huyết áp tâm thu (mmHg)	Huyết áp tâm trương (mmHg)	Biện pháp
Độ 3: Cao huyết áp nghiêm trọng	>=180	>=110	Cần tư vấn dùng thuốc
Độ 2: Cao huyết áp trung bình	160-179	100-109	Cần tư vấn dùng thuốc
Độ 1: Cao huyết áp nhẹ	140-159	90-99	Thường xuyên để bác sỹ kiểm tra
Cao - bình thường	130-139	85-89	Thường xuyên để bác sỹ kiểm tra
Bình thường	120-129	80-84	Tự kiểm tra
Tối ưu	<120	<80	Tự kiểm tra

4. Trường hợp có thông báo lỗi

Khi có lỗi, màn hình hiển thị biểu tượng “Er”. Lỗi thường xuất hiện trong các trường hợp sau:

- Kết quả đo huyết áp quá cao hoặc quá thấp một cách bất thường (lỗi E1 và E2).
- Vòng bít được quấn quá chặt hoặc quá lỏng (lỗi E3 và E4)
- Áp suất hơi trong vòng bít cao hơn 300 mmHg (lỗi E5).
- Thời gian bơm hơi kéo dài quá 3 phút.
- Lỗi hệ thống hoặc lỗi thiết bị (lỗi ErA, Er0, Er7, Er8).
- Hết pin, cần phải thay pin 

Khi thông báo lỗi xuất hiện, đợi một lúc và thực hiện đo lại, không nói hoặc cử động trong khi đo. Lắp lại pin hoặc thay pin nếu cần.

5. Vệ sinh máy

- Chỉ được lau chùi máy đo huyết áp cẩn thận bằng giẻ ẩm.
- Không được dùng các loại xà phòng hoặc dung môi để lau.Trong bất kỳ trường hợp nào, không được phép làm ướt máy (nước sẽ lọt vào trong và làm hỏng máy.)
- Không đặt vật nặng lên máy.

6. Thông số kỹ thuật

Kiểu (model)	BC 30
Phương thức đo	đo dao động huyết áp cổ tay, dành cho cổ tay có chu vi 140 đến 195mm
Khoảng đo	huyết áp: 0-295 mmHg nhịp tim: 40-180 nhịp/phút
Độ chính xác	huyết áp tối đa ± 3 mmHg huyết áp tối thiểu ± 3 mmHg nhịp tim: $\pm 5\%$ kết quả đo
Điện nguồn	2 pin 1,5V Micro (Alkaline loại LR 03)
Điều kiện hoạt động	Nhiệt độ: +5 °C đến +40°C Độ ẩm không khí <85%
Bảo quản/Vận chuyển	Nhiệt độ: -20 °C đến +55°C Độ ẩm không khí <95%
Tuổi thọ pin	Khoảng 250 lần đo tùy thuộc vào mức huyết áp và áp suất bơm hơi

2. Chú ý - Vì sự an toàn của bạn

- Luôn đo huyết áp của bạn vào cùng một thời điểm trong ngày để đảm bảo các giá trị đo là tương hợp
- Nghỉ ngơi thư giãn khoảng 3-5 phút trước mỗi lần đo. Hai lần đo liên tiếp cách nhau ít nhất 5 phút
- Các giá trị đo do bạn tự tiến hành chỉ mang ý nghĩa tham khảo, chúng không thay thế được các cuộc kiểm tra y tế. Hãy tham vấn các kết quả đo với bác sĩ và không bao giờ tự ý đưa ra các quyết định điều trị (chẳng hạn như thuốc và liều dùng...)
- Đo huyết áp cổ tay sẽ kém chính xác nếu cánh tay bị nghẽn mạch máu do các bệnh về mạch kinh niên hoặc cấp tính (gồm cả các trường hợp bị co mạch - do thần kinh hoặc dùng thuốc.) Trong trường hợp này hãy sử dụng máy đo huyết áp bắp tay.
- Máy đo huyết áp này sử dụng các linh kiện điện tử với độ chính xác cao. Độ chính xác đo và tuổi thọ của máy sẽ phụ thuộc vào việc giữ gìn bảo quản máy:
 - Giữ máy không bị va đập mạnh hoặc bị rơi.
 - Giữ máy không bị ẩm, bị bắn bụi, không trong môi trường dao động lớn về nhiệt độ, và tránh để máy dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp.
 - Không sử dụng máy ở nơi có từ trường cao (vd: để máy cách xa điện thoại di động, TV...)
- Không bấm nút khi chưa lắp vòng bít vào cổ tay.
- Chỉ sử dụng máy cho những người có chu vi cổ tay vừa với vòng bít.
- Nếu không sử dụng máy trong một thời gian dài, nên tháo pin ra khỏi máy. Giữ pin ngoài tầm với của trẻ em
- Không được tự ý mở tháo máy để chỉnh sửa. Hãng Beurer và nhà phân phối sẽ không bảo hành máy nếu bạn tự ý mở tháo máy trong bất kỳ trường hợp nào.